

Số: /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình xử lý các kiến nghị về việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật năm 2021**

Thực hiện Công văn số 3801/UBND-KSTTHCNC ngày 23/03/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá; Công văn số 296/STP-KTVB ngày 04/3/2022 của Sở Tư pháp Thanh Hóa về việc thực hiện Công văn 346/VPCP-PL ngày 14/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về đánh giá thi hành pháp luật năm 2021, sau khi tiến hành rà soát, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả và kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất, giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy năm 2021 trên địa bàn huyện như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2021 VÀ TÌNH HÌNH XỬ LÝ CÁC KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2021**

##### **1. Đánh giá chung về tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực.**

##### **1.1 Kết quả thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thu hồi đất.**

UBND huyện lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021, Được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện; phê duyệt danh mục dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 của huyện; cho 04 doanh nghiệp thuê đất để sản xuất kinh doanh, với diện tích 10,2 ha. UBND huyện cho 02 hộ gia đình thuê đất để sản xuất kinh doanh, với diện tích 0,24 ha. Ước năm 2021, cấp 5.125 GCNQSD đất, trong đó cấp mới 1.475 GCNQSD đất thổ cư, nâng tỷ lệ cấp GCN lần đầu lên 89,1% (65.681/73.716 giấy), vượt kế hoạch (KH: 89,0%); giao 610 lô đất ở cho người trúng đấu giá QSD đất tại 16 xã, thị trấn, với tổng diện tích trên 7,4 ha; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất 43 MBQH tại 26 xã, thị trấn, tổng diện tích đất đấu giá 22,26 ha, đạt 46,13% diện tích, đạt 58,9% số MBQH.

Công tác quản lý khoáng sản được tăng cường; UBND huyện đã tổ chức ký cam kết về trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, thị trấn đối với Chủ tịch

UBND huyện trong công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản, đất đai năm 2021; thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện, đến 15/11/2021, đã xử lý vi phạm hành chính 7 trường hợp vi phạm với số tiền trên 106 triệu đồng. Đóng cửa mỏ khai thác khoáng sản tại xã Minh Sơn.

Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình bảo vệ môi trường; đề án thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 – 2025; triển khai thực hiện mô hình xử lý chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ làm phân bón hữu cơ quy mô hộ gia đình tại 34 xã, thị trấn (từ 20 - 100 hộ/ 01 mô hình); ước năm 2021 có 95% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý. Hoàn thành tiêu chí số 7 về môi trường để huyện đạt chuẩn NTM. Hoàn thành lựa chọn nhà thầu thi công dự án xử lý rác thải, chất thải sinh hoạt tại xã Vân Sơn và Thái Hòa.

Công tác bồi thường GPMB các dự án: Ước năm 2021, kết quả thực hiện theo kế hoạch GPMB sau rà soát: Đã đo đạc, kiểm kê 143,85 ha, bằng 94,44% kế hoạch; lập phương án bồi thường và niêm yết công khai 116,29 ha, bằng 80,84% kế hoạch; đã chi trả tiền BTGPMB được 113,2 ha, bằng 75,1% kế hoạch.

## **1.2. Việc tuân thủ pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.**

*a) Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.*

Việc thi hành pháp luật về an toàn phòng cháy, chữa cháy của các cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trên địa bàn huyện được thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định của pháp luật. Xác định công tác PCCC là một nhiệm vụ quan trọng mang tính cấp thiết của toàn xã hội, UBND huyện luôn chú trọng việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác PCCC. Xây dựng các kế hoạch để tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật hiện hành về phòng cháy, chữa cháy. Chỉ đạo phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý việc thực hiện các biện pháp an toàn, phòng chống cháy nổ. Phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót làm giảm đến mức thấp nhất nguy cơ gây mất an toàn cháy nổ tại cơ sở. Cụ thể:

Công văn số 876/UBND-KTHT ngày 09/4/2020 về việc tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC và CNCH trong kinh doanh, mua bán dự trữ

xăng dầu; công văn số 709/UBND-CA ngày 09/2/2021 về việc tăng cường công tác PCCC và CNCH đảm bảo tuyệt đối an toàn PCCC tết Nguyên đán Tân Sửu và các hoạt động lễ hội đầu năm 2021; Công văn số 2261/UBND-KTHT ngày 19/4/2021 về việc tăng cường công tác PCCC và CNCH mùa nắng nóng, khô hanh và PCCC rừng năm 2021; Công văn số 2443/UBND-CA ngày 29/4/2021 về việc tăng cường triển khai thực hiện công tác PCCC và CNCH và hướng dẫn thực hiện trách nhiệm của UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cơ sở trong công tác PCCC và CNCH theo quy định; Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 47-CT/TW của Ban Bí Thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện về công tác an toàn PCCC; Công văn số 5467/UBND-CA ngày 01/9/2021 về việc tập huấn chuyên sâu cho lực lượng dân phòng năm 2021.

*b) Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân.*

UBND huyện thường xuyên tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể Cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn về tầm quan trọng của công tác phòng cháy, chữa cháy; nâng cao ý thức, trách nhiệm của Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả của công tác phòng cháy, chữa cháy.

**2. Các kiến nghị đã được xử lý: Không có.**

**3. Các kiến nghị chưa được xử lý hoặc chưa xử lý xong: Không có.**

## **II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**1. Đối với lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất, giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng**

**1.1 Trong quá trình thực hiện bồi thường, tái định cư về đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân có đất ở bị thu hồi còn gặp khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng các quy định của Luật Đất đai năm 2013, cụ thể:**

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 72, Luật Đất đai năm 2013 về nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất:

*“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.”*

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 79, Luật Đất đai năm 2013:

Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75, Luật Đất đai năm 2013, khi Nhà nước thu hồi đất thì được bồi thường như sau: *“Trường hợp còn đất ở, nhà ở trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất thu hồi thì được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất ở thì được xem xét để bồi thường bằng đất ở”*.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 6, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ:

Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở, khi Nhà nước thu hồi đất ở mà có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai thì việc bồi thường về đất được thực hiện như sau:

*“Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân còn đất ở, nhà ở khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất ở thì được xem xét để bồi thường bằng đất ở”*.

Từ những nội dung nêu trên, UBND huyện kiến nghị bổ sung, như sau: Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75, Luật Đất đai năm 2013, khi Nhà nước thu hồi đất thì được bồi thường như sau: *“Trường hợp thu hồi diện tích đất ở lớn hơn hoặc bằng diện tích đất ở tối thiểu do UBND cấp tỉnh quy định và phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi vẫn đủ điều kiện để ở theo quy định của UBND dân cấp tỉnh, hộ gia đình, cá nhân còn đất ở, nhà ở khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất ở thì được xem xét để bồi thường bằng đất ở”*.

## **1.2 Việc xác định lại diện tích đất ở cho hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất**

Theo quy định tại Khoản 47, Điều 2, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điểm b, Khoản 5, Điều 24, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, quy định về xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp thửa đất ở có vườn, ao đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01/7/2014 mà tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Khoản 1, 2 và 3, Điều 100, Luật Đất đai năm 2013; Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại Khoản 6, Điều 7, Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017,

trình Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Tuy nhiên, Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, chưa quy định cụ thể trình tự, thẩm quyền thực hiện xác định lại diện tích đất ở cho hộ gia đình cá nhân trong trường hợp thửa đất ở có vườn, ao đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01/7/2014 mà tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận không có một trong các loại giấy tờ theo quy định Khoản 1, 2 và 3, Điều 100, Luật Đất đai năm 2013; Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

## **2. Đối với lĩnh vực an toàn phòng cháy, chữa cháy**

Trong quá trình thực tiễn áp dụng các văn bản QPPL được ban hành về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy, UBND huyện nhận thấy các văn bản QPPL đã sát với yêu cầu thực tiễn.

Tuy nhiên, UBND huyện xin kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều 49, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 về xử phạt vi phạm quy định về bảo hiểm, cháy nổ bắt buộc vì lỗi vi phạm quy định về bảo 2 hiểm, cháy nổ bắt buộc đối với các cơ sở thuộc phụ lục II, Nghị định 136/2020/NĐ-CP không phải là nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp có thể dẫn đến cháy, nổ. Với mức phạt theo quy định tại Điều 49, Nghị định 144/2021/NĐCP là cao, chưa phù hợp; đề nghị sửa đổi cho phù hợp để thuận tiện cho cán bộ chiến sỹ thực thi nhiệm vụ.

Trên đây là báo kết quả rà soát và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 để Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp
- Lưu: VT, PTP .

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Huy Dũng**